

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN  
MASAN  
MASAN GROUP CORPORATION

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence – Freedom - Happiness

TP. HCM, ngày 28 tháng 7 năm 2021  
Ho Chi Minh City, 28 July 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG  
THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
VÀ SGĐCK TP. HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON  
THE STATE SECURITIES  
COMMISSION'S PORTAL AND  
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S  
PORTAL

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities  
Commission*  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM/ *Hochiminh Stock  
Exchange*

- Tên tổ chức/ *Organization name*: Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan/ *Masan Group Corporation*
- Mã chứng khoán/ *Securities symbol*: MSN
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh/ *Suite 802, 8<sup>th</sup> Floor, Central Plaza, 17 Le Duan, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City*
- Điện thoại/ *Telephone*: 028 6256 3862
- Fax: 028 3827 4115
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Ông Trần Phương Bắc/ *Mr. Tran Phuong Bac*
- Chức vụ/ *Position*: Luật Sư Trưởng / *General Counsel*

Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu  
*Information disclosure type:  periodic  irregular  24 hours  on demand*

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp: các trái phiếu phát hành trong đợt phát hành ra công chúng với tổng mệnh giá phát hành 4.000 tỷ đồng cho kỳ báo cáo từ 1/1/2021 đến 30/6/2021 (đính kèm).

*Information disclosure: Periodical report on payment of principal, interests of corporate bonds: bonds which are issued under public offering having total par value of VND 4,000 billion for the period of 1 Jan 2021 to 30 June 2021 (as attached).*

Thông tin này đã được công bố trong mục Công Bố Thông Tin thuộc phần Quan Hệ Cổ Đông trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/7/2021 tại đường dẫn [https://masangroup.com/msnew/investor-center/?lang\\_ui=vn](https://masangroup.com/msnew/investor-center/?lang_ui=vn).



*This information was disclosed in the folder Corporate Announcements of section Investor Center on the Company's website on 28 July 2021 at [https://masangroup.com/msnew/investor-center/?lang\\_ui=en](https://masangroup.com/msnew/investor-center/?lang_ui=en).*

Tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*I declare that all information provided above is true and accurate, and I shall be legally responsible for any disclosed information.*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**  
**ORGANIZATION REPRESENTATIVE**  
Người được ủy quyền công bố thông tin  
*Authorized representative for information disclosure*  
**LUẬT SƯ TRƯỞNG / GENERAL COUNSEL**



**TRẦN PHƯƠNG BẮC**



TP. HCM, ngày 26 tháng 07 năm 2021

**BÁO CÁO****Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM.

**I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

TT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Số dư cuối kỳ	
					Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	MSNH2023048	3 năm	04/11/2020	04/11/2023	100	1,56	0	4,86	100	1,56

**II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

Loại Nhà đầu tư	Số dư đầu kỳ		Thay đổi trong kỳ		Số dư cuối kỳ	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>I. Nhà đầu tư trong nước</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng*	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	13,71	13,71%	(11,62)	-11,62%	2,09	2,09%
d) Công ty Bảo hiểm	4,00	4,00%	11,76	11,76%	15,76	15,76%
đ) Các tổ chức khác	13,65	13,65%	-	-	13,65	13,65%
2. Nhà đầu tư cá nhân	68,64	68,64%	(0,14)	-0,14%	68,50	68,50%
<b>II. Nhà đầu tư nước ngoài</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	-	-	-	-	-	-
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác	-	-	-	-	-	-
2. Nhà đầu tư cá nhân	-	-	-	-	-	-
<b>Tổng</b>	<b>100,00</b>	<b>100,00%</b>			<b>100,00</b>	<b>100,00%</b>

\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu DN.



TP. HCM, ngày 26 tháng 07 năm 2021

**BÁO CÁO****Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM.

**I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

TT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
					Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	MSNH2023049	3 năm	04/11/2020	04/11/2023	500	7,87	0	24,55	500	7,87

**II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

Loại Nhà đầu tư	Dư nợ đầu kỳ		Thay đổi trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>I. Nhà đầu tư trong nước</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng*	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	6,01	1,20%	(1,90)	-0,38%	4,11	0,82%
d) Công ty Bảo hiểm	68,97	13,79%	-	-	68,97	13,79%
đ) Các tổ chức khác	7,05	1,41%	5,64	1,13%	12,69	2,54%
2. Nhà đầu tư cá nhân	417,62	83,52%	(3,74)	-0,75%	413,88	82,78%
<b>II. Nhà đầu tư nước ngoài</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	-	-	-	-	-	-
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác	-	-	-	-	-	-
2. Nhà đầu tư cá nhân	0,36	0,07%	-	-	0,36	0,07%
<b>Tổng</b>	<b>500,00</b>	<b>100,00%</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>500,00</b>	<b>100,00%</b>

\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu DN.



NGUYỄN THIỀU NAM



TP. HCM, ngày 26 tháng 07 năm 2021

**BÁO CÁO****Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

**I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

TT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
					Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	MSNH2023050	3 năm	04/11/2020	04/11/2023	500	7,95	0	24,79	500	7,95

**II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

Loại Nhà đầu tư	Dư nợ đầu kỳ		Thay đổi trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>I. Nhà đầu tư trong nước</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng*	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	9,04	1,81%	(2,96)	-0,59%	6,08	1,22%
d) Công ty Bảo hiểm	119,77	23,95%	-	-	119,77	23,95%
đ) Các tổ chức khác	-	-	0,58	0,12%	0,58	0,12%
2. Nhà đầu tư cá nhân	367,56	73,51%	4,50	0,90%	372,06	74,41%
<b>II. Nhà đầu tư nước ngoài</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	-	-	-	-	-	-
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác	-	-	-	-	-	-
2. Nhà đầu tư cá nhân	3,62	0,72%	(2,12)	-0,42%	1,50	0,30%
<b>Tổng</b>	<b>500,00</b>	<b>100,00%</b>			<b>500,00</b>	<b>100,00%</b>



\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

**Nơi nhận:**  
- Như trên;  
- Lưu DN.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**TẬP ĐOÀN**  
**MASAN**  
**QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH**  
**NGUYỄN THIỆU NAM**

576503-C.T.C.P  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN  
MASAN  
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH



TP. HCM, ngày 26 tháng 07 năm 2021

**BÁO CÁO****Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

**I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

TT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Số dư cuối kỳ	
					Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	MSNH2023051	3 năm	04/11/2020	04/11/2023	500	7,79	0	24,30	500	7,79

**II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

Loại Nhà đầu tư	Số dư đầu kỳ		Thay đổi trong kỳ		Số dư cuối kỳ	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>I. Nhà đầu tư trong nước</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng*	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	3,92	0,78%	2,51	0,50%	6,43	1,29%
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác	3,35	0,67%	1,20	0,24%	4,55	0,91%
2. Nhà đầu tư cá nhân	491,73	98,35%	(4,04)	-0,81%	487,69	97,54%
<b>II. Nhà đầu tư nước ngoài</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	-	-	-	-	-	-
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác	-	-	-	-	-	-
2. Nhà đầu tư cá nhân	1,00	0,20%	0,33	0,07%	1,33	0,27%
<b>Tổng</b>	<b>500,00</b>	<b>100,00%</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>500,00</b>	<b>100,00%</b>



\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu DN.



TP. HCM, ngày 26 tháng 07 năm 2021

**BÁO CÁO****Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

**I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

TT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
					Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
I	MSNH2023052	3 năm	14/12/2020	14/12/2023	500	2,44	0	24,68	500	2,31

**II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

Loại Nhà đầu tư	Dư nợ đầu kỳ		Thay đổi trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>I. Nhà đầu tư trong nước</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng*	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	167,51	33,50%	(166,43)	-33,29%	1,08	0,22%
d) Công ty Bảo hiểm	85,37	17,07%	-	-	85,37	17,07%
đ) Các tổ chức khác	35,00	7,00%	(28,07)	-5,61%	6,93	1,39%
2. Nhà đầu tư cá nhân	163,35	32,67%	194,33	38,87%	357,68	71,54%
<b>II. Nhà đầu tư nước ngoài</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	48,78	9,76%	-	-	48,78	9,76%
c) Công ty chứng khoán	-	-	-	-	-	-
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác	-	-	-	-	-	-
2. Nhà đầu tư cá nhân	-	-	0,17	0,03%	0,17	0,03%
<b>Tổng</b>	<b>500,00</b>	<b>100,00%</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>500,00</b>	<b>100,00%</b>



\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu DN.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN THIỆU NAM**



TP. HCM, ngày 26 tháng 07 năm 2021

**BÁO CÁO****Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

**I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

TT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
					Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	MSNH2023053	3 năm	14/12/2020	14/12/2023	500	2,47	0	24,93	500	2,33

**II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

Loại Nhà đầu tư	Dư nợ đầu kỳ		Thay đổi trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>I. Nhà đầu tư trong nước</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng*	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	23,72	4,74%	-	-	23,72	4,74%
c) Công ty chứng khoán	0,33	0,07%	0,67	0,13%	1,00	0,20%
d) Công ty Bảo hiểm	71,87	14,37%	-	-	71,87	14,37%
đ) Các tổ chức khác	195,80	39,16%	(163,80)	-32,76%	32,00	6,40%
2. Nhà đầu tư cá nhân	208,28	41,66%	163,13	32,63%	371,41	74,28%
<b>II. Nhà đầu tư nước ngoài</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	-	-	-	-	-	-
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác	-	-	-	-	-	-
2. Nhà đầu tư cá nhân	-	-	-	-	-	-
<b>Tổng</b>	<b>500,00</b>	<b>100,00%</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>500,00</b>	<b>100,00%</b>

\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu DN.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN THIỆU NAM**



TP. HCM, ngày 26 tháng 07 năm 2021

**BÁO CÁO****Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

**I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu**

(Kỳ báo cáo từ ngày 1/1/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

TT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
					Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	MSNH2023054	3 năm	11/01/2021	11/01/2024	0	0	0	0	500	22,96

**II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư**

(Kỳ báo cáo từ ngày 1/1/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

Loại Nhà đầu tư	Dư nợ đầu kỳ		Thay đổi trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>I. Nhà đầu tư trong nước</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng*	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	270,00	54,00%	270,00	54,00%
c) Công ty chứng khoán	-	-	0,09	0,02%	0,09	0,02%
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	0,50	0,10%	0,50	0,10%
đ) Các tổ chức khác	-	-	213,41	42,68%	213,41	42,68%
2. Nhà đầu tư cá nhân	-	-	16,00	3,20%	16,00	3,20%
<b>II. Nhà đầu tư nước ngoài</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	-	-	-	-	-	-
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	-	-	-	-





đ) Các tổ chức khác	-	-	-	-	-	-
2. Nhà đầu tư cá nhân	-	-	-	-	-	-
<b>Tổng</b>	-	-	<b>500,00</b>	<b>100,00%</b>	<b>500,00</b>	<b>100,00%</b>

\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu DN.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**TẬP ĐOÀN**  
**MASAN**  
**NGUYỄN THIỆU NAM**

03-CT.C.P  
 TY  
 AN  
 AN  
 AN  
 Ô CHÍ MINH

TP. HCM, ngày 26 tháng 07 năm 2021

**BÁO CÁO****Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

**I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

TT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
					Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	MSNH2023055	3 năm	11/01/2021	11/01/2024	0	0	0	0	500	23,19

**II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

Loại Nhà đầu tư	Dư nợ đầu kỳ		Thay đổi trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>I. Nhà đầu tư trong nước</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng*	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	100,00	20,00%	100,00	20,00%
c) Công ty chứng khoán	-	-	30,00	6,00%	30,00	6,00%
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	108,00	21,60%	108,00	21,60%
đ) Các tổ chức khác	-	-	240,50	48,10%	240,50	48,10%
2. Nhà đầu tư cá nhân	-	-	21,50	4,30%	21,50	4,30%
<b>II. Nhà đầu tư nước ngoài</b>	-	-	-	-	-	-
1. Nhà đầu tư có tổ chức	-	-	-	-	-	-
a) Tổ chức tín dụng	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	-	-	-	-	-	-
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác	-	-	-	-	-	-
2. Nhà đầu tư cá nhân	-	-	-	-	-	-
<b>Tổng</b>	-	-	<b>500,00</b>	<b>100,00%</b>	<b>500,00</b>	<b>100,00%</b>

\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu DN.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN THIỀU NAM**



TP. HCM, ngày 26 tháng 07 năm 2021

**BÁO CÁO****Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

**I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

TT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
					Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	MSNH2023056	3 năm	11/01/2021	11/01/2024	400	0	0	0	400	18,74

**II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư**

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021)

Đơn vị: tỷ VND

Loại Nhà đầu tư	Dư nợ đầu kỳ		Thay đổi trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>I. Nhà đầu tư trong nước</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng*	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	46,04	11,51%	46,04	11,51%
c) Công ty chứng khoán	-	-	0,01	0,00%	0,01	0,00%
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	55,72	13,93%	55,72	13,93%
đ) Các tổ chức khác	-	-	51,48	12,87%	51,48	12,87%
2. Nhà đầu tư cá nhân	-	-	216,75	54,19%	216,75	54,19%
<b>II. Nhà đầu tư nước ngoài</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	30,00	7,50%	30,00	7,50%
c) Công ty chứng khoán	-	-	-	-	-	-
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác	-	-	-	-	-	-
2. Nhà đầu tư cá nhân	-	-	-	-	-	-
<b>Tổng</b>	-	-	<b>400,00</b>	<b>100,00%</b>	<b>400,00</b>	<b>100,00%</b>

\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu DN.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN THIỀU NAM**

